

Số: **2492**/QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày **29** tháng **12** năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin
năm 2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông**

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 509/QĐ-BTTTT ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, xây dựng Bộ Thông tin và Truyền thông điện tử giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 1629/QĐ-BTTTT ngày 20 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt bổ sung nhiệm vụ, dự án thuộc Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, xây dựng Bộ Thông tin và Truyền thông điện tử giai đoạn 2016-2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thông tin,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 2. Trung tâm Thông tin phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện đôn đốc, giám sát, tổng hợp tình hình triển khai Kế hoạch này đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Giám đốc Trung tâm Thông tin, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Công TTĐT của Bộ;
- Lưu: VT, TTTT. (50b)

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Thành Hưng

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin năm 2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông

*(Ban hành kèm theo Quyết định số **2492** /QĐ-BTTTT ngày **28/12** 2017
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)*

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;

Căn cứ Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 509/QĐ-BTTTT ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, xây dựng Bộ Thông tin và Truyền thông điện tử giai đoạn 2016-2020; Quyết định 1629/QĐ-BTTTT ngày 20 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt bổ sung nhiệm vụ, dự án thuộc Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, xây dựng Bộ Thông tin và Truyền thông điện tử giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 1319/QĐ-BTTTT ngày 09 tháng 8 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Kế hoạch triển khai Cơ chế một cửa Quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN của Bộ Thông tin và Truyền thông đến năm 2020;

Theo Công văn số 3500/BTTTT-THH ngày 27 tháng 9 năm 2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc Báo cáo kết quả ứng dụng CNTT năm 2017 và hướng dẫn xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của CQNN năm 2018.

II. MỤC TIÊU ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

1. Hoàn thiện, nâng cao chất lượng hạ tầng công nghệ thông tin

- Tiếp tục nâng cấp, vận hành và duy trì hệ thống mạng diện rộng (WAN), mạng cục bộ (LAN), trung tâm dữ liệu dùng chung liên kết các hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông (gọi tắt là Bộ) hoạt động an toàn, ổn định, liên tục 24/7, kết nối Internet tốc độ cao, thông suốt; Đẩy mạnh triển khai hạ tầng công nghệ thông tin tập trung tại các trụ sở làm việc của Bộ.

- Tiếp tục triển khai giải pháp tổng thể về giám sát, xử lý sự cố và chuẩn hoá công tác bảo đảm an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin của Bộ.

- Tiếp tục quản lý, vận hành các hệ thống máy chủ của các cơ quan, đơn vị tập trung tại các Trung tâm dữ liệu thuộc Bộ. 100% cơ quan, đơn vị được sử dụng dịch vụ dùng chung của Bộ đặt tại Trung tâm dữ liệu thông qua hệ thống mạng và triển khai cơ chế đăng nhập một lần.

- Tăng cường ứng dụng chữ ký số trong hoạt động trao đổi văn bản điện tử.

2. Cung cấp đầy đủ thông tin và dịch vụ công trực tuyến

- Đăng tải, cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác thông tin chính thông của Bộ trên Cổng thông tin điện tử của Bộ.

- Tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3 và 4; Phấn đấu 100% các dịch vụ công trực tuyến được tích hợp trên Cổng thông tin điện tử của Bộ; Phấn đấu 100% các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 cung cấp trên Cổng thông tin điện tử của Bộ được tích hợp lên Cổng thông tin một cửa quốc gia (Cơ chế Hải quan một cửa Quốc gia) đối với dịch vụ công liên quan đến xuất nhập khẩu và Cổng dịch vụ công Quốc gia (khi có yêu cầu).

3. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nội bộ

- Phát triển hệ thống quản lý văn bản và điều hành trên nền Web, tích hợp với các hệ thống thông tin dùng chung, tạo lập môi trường chia sẻ thông tin rộng khắp giữa các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

- 100% văn bản không mật trình Lãnh đạo Bộ và 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan, đơn vị dưới dạng điện tử (bao gồm cả các văn bản gửi song song cùng văn bản giấy).

- Phấn đấu 100% cơ quan, đơn vị thuộc Bộ triển khai quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức trên môi trường mạng.

- Nâng cao hiệu quả và tăng cường sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung của Bộ; hạn chế đầu tư các hệ thống thông tin riêng của các đơn vị có tính năng tương tự các hệ thống thông tin dùng chung của Bộ.

- Công nghệ, nền tảng phát triển ứng dụng Chính phủ điện tử toàn diện, tích hợp được ứng dụng, từng bước kết nối liên thông các hệ thống thông tin tại Bộ. Các hệ thống thông tin phù hợp với Kiến trúc Bộ Thông tin và Truyền thông điện tử.

- Tăng cường triển khai thuê dịch vụ công nghệ thông tin đối với các hoạt động liên quan đến hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng công nghệ thông tin; hạn chế đầu tư mới trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Nâng cao chất lượng hạ tầng công nghệ thông tin

- Tổ chức triển khai kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin tập trung đối với hạ tầng công nghệ thông tin dùng chung cho các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ làm việc tại trụ sở Cục Tàn số vô tuyến điện, kết nối với hạ tầng mạng WAN của Bộ.

- Lập phương án triển khai hạ tầng công nghệ thông tin dùng chung tại trụ sở Cục Viễn thông, kết nối mạng diện rộng giữa ba điểm (trụ sở Bộ, trụ sở Cục Tàn số vô tuyến điện và trụ sở Cục Viễn thông).

- Tiếp tục duy trì và vận hành ổn định hệ thống giao ban trực tuyến.

- Tiếp tục chuyển đổi, liên kết các hệ thống máy chủ hiện có sang hệ thống máy chủ theo công nghệ ảo hóa.

- Tiếp tục duy trì và vận hành hiệu quả hệ thống thông tin quản lý, giám sát tập trung các hệ thống, thiết bị kỹ thuật liên quan đến hạ tầng công nghệ thông tin.

- Triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu nền tảng, làm cơ sở phát triển thống nhất các phần mềm, ứng dụng điều hành, tác nghiệp và quản lý hành chính, tạo môi trường khai thác, sử dụng và trao đổi thông tin thuận lợi, hiệu quả.

- Tiếp tục triển khai cung cấp dịch vụ chữ ký số cho các đơn vị thuộc Bộ, Lãnh đạo các đơn vị thuộc Bộ; tích hợp chữ ký số vào hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan

- Hướng dẫn triển khai Kiến trúc Bộ Thông tin và Truyền thông điện tử.

- Duy trì, vận hành ổn định và nâng cao hiệu quả sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ và hệ thống thông tin nội bộ.

- Triển khai tích hợp hệ thống quản lý văn bản và điều hành với các hệ thống thông tin dùng chung, kết nối, liên thông với hệ thống quản lý văn bản của Văn phòng Chính phủ.

- Tiếp tục mở rộng liên kết thông tin từ trang/cổng thông tin điện tử, hệ thống điều hành, tác nghiệp nội bộ của cơ quan, đơn vị với Cổng thông tin điện tử của Bộ.

3. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Bổ sung, xây dựng mới và tích hợp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ lên Cổng thông tin điện tử của Bộ; áp dụng thống nhất cơ chế đăng nhập một lần đối với liên thông dịch vụ công trực tuyến.

- Tích hợp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 trên Cổng thông tin điện tử của Bộ với Cổng thông tin một cửa quốc gia và Cổng dịch vụ công Quốc gia.

- Tiếp tục theo dõi, rà soát các thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ; cập nhật thông tin, danh sách các dịch vụ công trực tuyến cung cấp trong năm 2018.

4. Bảo đảm an toàn thông tin

- Triển khai giải pháp tổng thể về phòng, chống phần mềm độc hại và các mối đe dọa thường trực.

- Tiếp tục giám sát, ứng cứu, khắc phục sự cố an toàn thông tin trong Bộ.

- Tổ chức diễn tập phòng, chống tấn công mạng và phần mềm độc hại.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình an toàn thông tin, lỗ hổng các trang/cổng thông tin điện tử của các đơn vị thuộc Bộ.

- Tiếp tục thẩm định, đề xuất cấp độ an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin của Bộ.

5. Nâng cao nhận thức, đào tạo nguồn nhân lực

- Phổ biến, tuyên truyền rộng rãi về ứng dụng công nghệ thông tin và bảo đảm an toàn thông tin trong hoạt động của Bộ.

- Bồi dưỡng, đào tạo chuyên sâu cho cán bộ, công chức chuyên trách về công nghệ thông tin và an toàn thông tin.

- Bố trí cán bộ, công chức, viên chức liên quan tham gia các khoá tập huấn sử dụng hệ thống thông tin dùng chung và các nội dung liên quan khác về tăng cường năng lực xử lý, tác nghiệp công việc trên môi trường mạng.

(Phụ lục Danh mục các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch kèm theo).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ

- Chủ động sắp xếp nguồn lực, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công đúng quy định, bảo đảm hoàn thành tốt và đúng tiến độ.

- Tăng cường điều hành, tác nghiệp trên môi trường mạng; thường xuyên sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung của Bộ (gồm có: hệ thống thư điện tử công vụ; hệ thống quản lý văn bản và điều hành; hệ thống thông tin nội bộ) trong công tác chỉ đạo, điều hành và xử lý, trao đổi thông tin.

- Cung cấp thông tin và thực hiện thống kê về số liệu, kết quả xử lý đối với nhóm dịch vụ công trực tuyến cung cấp ở mức độ 3 và 4; phối hợp với Trung tâm Thông tin trong việc tích hợp dịch vụ công trực tuyến lên Cổng thông tin điện tử của Bộ.

- Tăng cường triển khai thuê dịch vụ công nghệ thông tin đối với các hoạt động liên quan đến hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng công nghệ thông tin.

- Tăng cường ứng dụng chữ ký số trong hoạt động trao đổi văn bản điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Tuân thủ triển khai ứng dụng công nghệ thông tin theo Kiến trúc Bộ Thông tin và Truyền thông điện tử đã được phê duyệt tại Quyết định số 2468/QĐ-BTTTT ngày 29/12/2017.

- Báo cáo tình hình triển khai và kết quả thực hiện Kế hoạch này theo hướng dẫn và yêu cầu của Trung tâm Thông tin để tổng hợp báo cáo Bộ trưởng.

2. Trung tâm Thông tin

- Chủ trì tổ chức theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình và đánh giá mức độ hoàn thành Kế hoạch này bảo đảm đúng mục tiêu, nội dung được phê duyệt.

- Duy trì, cập nhật Kiến trúc Bộ Thông tin và Truyền thông điện tử; Tuyên truyền, đào tạo, hướng dẫn các đơn vị thuộc Bộ triển khai Kiến trúc Bộ Thông tin và Truyền thông điện tử; Giám sát việc triển khai Kiến trúc Bộ Thông tin và Truyền thông điện tử; Thẩm định, cho ý kiến về sự phù hợp, tuân thủ Kiến trúc Bộ Thông tin và Truyền thông điện tử đối với các hệ thống thông tin, các chương trình, kế hoạch, dự án ứng dụng công nghệ thông tin thuộc phạm vi của Bộ.

- Quản lý, vận hành và bảo đảm an toàn thông tin Trung tâm dữ liệu dùng chung của Bộ và hệ thống thông tin dùng chung của Bộ; tổ chức triển khai hạ tầng công nghệ thông tin tập trung tại các trụ sở làm việc của Bộ.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai tích hợp dịch vụ công trực tuyến lên Cổng thông tin điện tử của Bộ.

- Phối hợp với Cục An toàn thông tin, Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp máy tính Việt Nam và các đơn vị liên quan thực hiện giám sát, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin của các đơn vị thuộc Bộ; triển khai các phương án ứng cứu khẩn cấp, bảo đảm an toàn thông tin mạng trong Bộ; hướng dẫn, đôn đốc triển khai hiệu quả Quy chế bảo đảm an toàn thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ.

- Tổ chức triển khai cung cấp dịch vụ chứng thực điện tử và chữ ký số các đơn vị thuộc Bộ; tích hợp chữ ký số vào hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

3. Vụ Kế hoạch – Tài chính

- Phối hợp với Trung tâm Thông tin hướng dẫn, tổng hợp dự toán chi ứng dụng công nghệ thông tin trong Bộ.

- Hướng dẫn, tạo điều kiện bố trí kinh phí theo hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin; xây dựng và trình Bộ trưởng ban hành đơn giá, định thuê dịch vụ công nghệ thông tin.

- Tham gia thẩm định về mặt kinh phí đối với Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin hàng năm do Trung tâm Thông tin xây dựng trước khi trình Lãnh đạo Bộ quyết định.

4. Cục Bưu điện Trung ương

- Phối hợp với Trung tâm Thông tin duy trì kết nối mạng WAN, kết nối truy nhập Internet băng rộng tốc độ cao và mạng riêng ảo trên hạ tầng mạng Truyền số liệu chuyên dùng giữa các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

- Phối hợp với Trung tâm Thông tin bảo đảm các cuộc họp qua truyền hình hội nghị trực tuyến của Bộ.

5. Cục An toàn thông tin

- Đánh giá về mức độ an toàn thông tin đối với hệ thống thông tin đầu tư mới của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ trong quá trình xây dựng và trước khi nghiệm thu sản phẩm, chính thức đưa vào sử dụng; phối hợp với Trung tâm Thông tin rà soát, kiểm tra, đánh giá về bảo đảm an toàn thông tin các hệ thống thông tin của các đơn vị thuộc Bộ theo cấp độ.

- Phối hợp với Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp máy tính Việt Nam, Trung tâm Thông tin tổ chức đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực an toàn thông tin cho cán bộ làm công tác an toàn thông tin tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

6. Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp máy tính Việt Nam

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động diễn tập ứng cứu sự cố máy tính, phòng, chống tấn công mạng;

- Cảnh báo các rủi ro, mối đe dọa, mối nguy hiểm và hướng dẫn các biện pháp phòng, chống cho hệ thống thông tin trong Bộ./.

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Phụ lục 1

**DANH MỤC NHÓM DỊCH VỤ CÔNG ĐƯỢC ƯU TIÊN CUNG CẤP TRỰC
TUYỂN MỨC ĐỘ 3 VÀ 4 TẠI BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
TRONG NĂM 2018**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2492 /QĐ-BTTTT ngày 29/12/2017
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)*

TT	Nhóm dịch vụ công	Đơn vị chủ trì	Mức độ
1	Cấp lại giấy phép bưu chính khi hết hạn	Vụ Bưu chính	3
2	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép bưu chính	Vụ Bưu chính	3
3	Cấp giấy phép thiết lập mạng xã hội	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	3
4	Thông báo Hợp báo	Cục Báo chí	4

Phụ lục 2

**DANH MỤC CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
TỔNG THỂ TRIỂN KHAI CƠ CHẾ MỘT CỬA QUỐC GIA VÀ CƠ CHẾ
MỘT CỬA ASEAN GIAI ĐOẠN 2016 - 2018**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số **2492** /QĐ-BTTTT ngày **29** /12/2017
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)*

TT	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị chủ trì
1	Cấp giấy phép nhập khẩu thiết bị in	Cục Xuất bản, In và Phát hành
2	Cấp giấy xác nhận đăng ký danh mục xuất bản phẩm nhập khẩu để kinh doanh	Cục Xuất bản, In và Phát hành
3	Cấp giấy phép hoạt động kinh doanh nhập khẩu xuất bản phẩm	Cục Xuất bản, In và Phát hành
4	Cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh	Cục Xuất bản, In và Phát hành

Phụ lục 3

DANH MỤC NHIỆM VỤ THUỘC KẾ HOẠCH

(Ban hành kèm theo Quyết định số **2792** /QĐ-BTTTT ngày **29** /12/2017
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì
1	Cập nhật, hướng dẫn, duy trì và giám sát triển khai Kiến trúc Bộ Thông tin và Truyền thông điện tử	Trung tâm Thông tin
2	Hoạt động Ban điều hành/Ban Chỉ đạo ứng dụng CNTT, thực hiện nhiệm vụ chuyên trách về CNTT	Cục Tin học hoá/Trung tâm Thông tin
3	Quy hoạch, phát triển hạ tầng mạng WAN của Bộ	Trung tâm Thông tin/Cục Bưu điện Trung ương
4	Quản trị, vận hành tập trung các máy chủ, các cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin của các Cục, Vụ, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ tại Trung tâm dữ liệu của Bộ	Trung tâm Thông tin/Văn phòng Bộ
5	Duy trì, bảo dưỡng, nâng cấp hệ thống hạ tầng Trung tâm dữ liệu của Bộ	Trung tâm Thông tin
6	Triển khai thuê dịch vụ CNTT tập trung đối với hạ tầng CNTT dùng chung cho các đơn vị thuộc Bộ làm việc tại trụ sở Cục Tần số vô tuyến điện	Trung tâm Thông tin
7	Tích hợp các dịch vụ công trực tuyến lên Cổng thông tin điện tử của Bộ, tích hợp với Cổng thông tin một cửa Quốc gia (Cơ chế Hải quan một cửa Quốc gia) và Cổng dịch vụ công Quốc gia (khi có yêu cầu)	Trung tâm Thông tin
8	Kết nối, chia sẻ thông tin từ trang/cổng thông tin điện tử, hệ thống điều hành, tác nghiệp nội bộ của các đơn vị với Cổng thông tin điện tử của Bộ; triển khai cơ chế đăng nhập một lần; Tiếp tục công khai tiến độ giải quyết hồ sơ dịch vụ công trên Cổng thông tin điện tử	Trung tâm Thông tin
9	Triển khai cung cấp dịch vụ chứng thực điện tử và chữ ký số theo nhu cầu của đơn vị; tích hợp chữ ký số vào hệ thống quản lý văn bản và điều hành	Trung tâm Thông tin
10	Triển khai hệ thống quản lý văn bản và điều hành trên nền Web; kết nối liên thông hệ thống với các hệ thống thông tin dùng chung trong Bộ	Trung tâm Thông tin

11	Bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ về ứng dụng CNTT và an toàn thông tin	Cục Tin học hoá/ Cục An toàn thông tin
12	Tuyên truyền về ứng dụng CNTT, Kiến trúc Bộ Thông tin và Truyền thông điện tử, Kiến trúc Chính phủ điện tử	Cục Tin học hóa/Trung tâm Thông tin
13	Duy trì, vận hành và phát triển: Hệ thống cơ sở dữ liệu theo dõi nhiệm vụ của Văn phòng Bộ; Hệ thống thông báo SMS, e-mail.	Văn phòng Bộ
14	Cập nhật và phát triển phần mềm quản lý tài sản	Văn phòng Bộ
15	Cập nhật, mở rộng phạm vi triển khai phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức	Vụ Tổ chức cán bộ
16	Cập nhật và phát triển cơ sở dữ liệu pháp luật trong lĩnh vực Thông tin và Truyền thông	Vụ Pháp chế
17	Cập nhật và phát triển cơ sở dữ liệu về thủ tục hành chính của Bộ	Vụ Pháp chế